

Số: 1344/QĐ-UBND

Minh Long, ngày 30 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật
công trình: Trường THCS An Môn
Địa điểm xây dựng: Xã Thanh An – huyện Minh Long**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MINH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ, về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 11/01/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi, về việc Ban hành quy định về một số nhiệm vụ quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1818/QĐ-UBND ngày 24/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt chủ trương đầu tư danh mục dự án khởi công mới năm 2019 của Dự án 1 – Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Quảng Ngãi;

Theo Báo cáo kết quả thẩm định số 104/KQTĐ-KT&HT ngày 29/10/2018 của phòng Kinh tế và Hạ tầng, về việc thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình: Trường THCS An Môn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Trường THCS An Môn, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Trường THCS An Môn.

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Minh Long.

- **Đơn vị thực hiện:** Ban quản lý DAĐT XD & PTQĐ huyện Minh Long.

3. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng. **Cấp công trình:** Cấp III.

4. Địa điểm xây dựng: Xã Thanh An, Huyện Minh Long.

5. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới.

6. Nguồn vốn: Vốn Chương trình 30a.

7. Năm thực hiện: 2018-2019.

8. Đơn vị lập Báo cáo Kinh tế kỹ thuật công trình: Công ty TNHH tư vấn tổng hợp Bình Minh.

9. Mục tiêu đầu tư:

Hiện trạng cơ sở vật chất Trường THCS An Môn chưa đáp ứng phòng học đầy đủ cho học sinh và phòng làm việc cho giáo viên. Nên việc đầu tư xây dựng mới dãy 08 phòng học 02 tầng và nhà hiệu bộ là sự cần thiết và cấp bách để đảm bảo điều kiện học tập của học sinh.

10. Nội dung các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy mô đầu tư:

10.1. Danh mục các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

- Qui chuẩn xây dựng Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 628/BXD-CSXD ngày 14/12/1996 của Bộ Xây dựng;

- Quyết định số 439/BXD-CSXD ngày 25/9/1997 của Bộ Xây Dựng về việc ban hành quy chuẩn xây dựng tập II và tập III.

10.2. Quy mô đầu tư:

a. Dãy lớp học 08 phòng 2 tầng:

- Diện tích xây dựng: $S=352,6m^2$.

- Tổng diện tích sàn: $S=705,2m^2$.

- Tổng chiều cao công trình : $H = 10,0m$; trong đó:

+ Chiều cao thông thủy tầng 1 : $H_{tt1} = 3,9m$.

+ Chiều cao thông thủy tầng 2 : $H_{tt2} = 3,6m$.

+ Chiều cao mái : $H_m = 2,5m$.

***/ Giải pháp kết cấu và hoàn thiện:**

- Công trình kết cấu khung chịu lực, tường bao che xây gạch không nung vữa XM mác 50 dày 200.

- Các cấu kiện BTCT đá 1x2 M 200.

- Móng tường xây đá chẻ 15x20x25 vữa M 50.

- Bê tông nền đá 4x6 M 150 dày 100.

- Nền lát gạch đồng tâm 500x500.

- Mái bằng BTCT đá 1x2 M 200, trên lợp ngói đồng tâm 10 viên/m².

- Xà thép hộp 120x60x2.0, cầu phong thép hộp 50x80x1.8, li tô thép hộp 30x30x1.5 (tất cả sơn 03 lớp chống gỉ), tường thu hồi xây gạch không nung VXM M 75 dày 200.

- Lớp trát tường và các cấu kiện BTCT VXM M 50 dày 15mm.

- Toàn bộ cửa đi, cửa sổ làm bằng kính khung sắt, kính dày 5ly.

- Tường trong và ngoài nhà sơn 1 nước lót 2 nước phủ, bả matit trước khi sơn.

* Hệ thống điện: Được lấy từ nguồn điện địa phương dẫn 1 pha -220V đến tủ điện tại công trình, dùng cáp điện bọc hai ruột đồng bọc CVV/DSTA – (2x10)mm² luồn trong ống nhựa Ø21.

- Dây dẫn điện đi trong nhà được bọc chất dẻo, ống nhựa tổng hợp, chôn ngầm trong tường, dầm sàn, trần, dẫn đến các thiết bị trong nhà.

* Hệ thống chống sét: Công trình được bảo vệ chống sét đánh thẳng bằng lưới kết hợp với kim thu sét cao 1m và 0,5m, lưới thu sét, dây dẫn sét và hệ thống tiếp địa được hàn liền mạch với nhau.

- Thanh tiếp địa được chôn sâu dưới mặt đất tự nhiên 0,8m.

- Tất cả các kim thu sét cao 1m, lưới thu sét, dây dẫn sét và hệ thống tiếp địa đều dùng thép tốt mạ kẽm.

- Thiết kế tính toán điện trở tiếp đất của hệ thống phải được cơ quan có chức năng đo điện trở.

- Phòng cháy chữa cháy: Thiết kế theo tiêu chuẩn.

b. Nhà hiệu bộ:

- Diện tích xây dựng: $S=234,86m^2$.

- Tổng diện tích sàn: $S=217m^2$.

- Tổng chiều cao công trình : H = 5,3m; trong đó:

+ Chiều cao thông thủy tầng 1 : H_{tt1} = 3,9m.

+ Chiều cao mái : H_m = 1,4m.

* / Giải pháp kết cấu và hoàn thiện:

- Công trình kết cấu khung chịu lực, tường bao che xây gạch không nung vữa XM mác 50 dày 200.

- Các cấu kiện BTCT đá 1x2 M 200.

- Móng tường xây đá chẻ 15x20x25 vữa M 50.

- Bê tông nền đá 4x6 M 150 dày 100.

- Nền lát gạch đồng tâm 500x500.

- Mái bằng BTCT đá 1x2 M 200, trên lợp tôn.

- Xà thép C 120x40x10x2.0 sơn 3 nước chống gỉ, tường thu hồi xây gạch không nung VXM M 75 dày 200.

- Lốp trát tường và các cấu kiện BTCT VXM M 50 dày 15mm.

- Toàn bộ cửa đi, cửa sổ làm bằng nhôm kính dày 5ly.

- Tường trong và ngoài nhà sơn 1 nước lót 2 nước phủ, bả matit trước khi sơn.

* Hệ thống điện: Thiết kế theo tiêu chuẩn; được đi âm tường.

* Hệ thống cấp và thoát nước:

Hệ thống đường ống dùng ống nhựa PVC 34 dẫn nguồn nước hiện có lên bồn nước rồi cung cấp cho các thiết bị.

c. Sân bê tông: Tổng diện tích S=562 m²; cấu tạo như sau:

- Bê tông đá 2x4 M150 dày 12cm.

- Bao ni lông chống chảy nước xi măng.

- Đệm cát dày 5cm.

12. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

13. Tổng dự toán: 6.000.000.000 đồng (Bằng chữ: sáu tỷ đồng), trong đó:

Chi phí xây lắp: 4.707.176.601 đồng.

Chi phí quản lý dự án: 140.445.033 đồng.

Chi phí tư vấn xây dựng: 512.142.110 đồng.

Chi khác: 367.511.242 đồng.

Chi phí dự phòng: 272.725.013 đồng.

Điều 2. Quyết định này là căn cứ để Ban quản lý DAĐT XD & PTQĐ huyện Minh Long triển khai các bước tiếp theo, đảm bảo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND Huyện; Thủ trưởng các phòng: Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính - Kế hoạch, Ban quản lý DAĐT XD & PTQĐ huyện Minh Long; Giám đốc KBNN huyện; Công ty TNHH Tư vấn tổng hợp Bình Minh và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- CT, PCT UBND huyện;
- VP: PVP;
- Lưu VT.

